

NGHỊ QUYẾT

Quy định một số chính sách xây dựng và nâng cao hiệu quả hoạt động của hệ thống thiết chế văn hóa, thể thao cơ sở giai đoạn 2021- 2025 và những năm tiếp theo

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH HÀ TĨNH
KHÓA XVII, KỲ HỌP THỨ 18**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 69/2008/NĐ-CP ngày 30 tháng 5 năm 2008 của Chính phủ về chính sách khuyến khích xã hội hóa đối với các hoạt động trong lĩnh vực giáo dục, dạy nghề, y tế, văn hóa, thể thao, môi trường;

Căn cứ các thông tư của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch: Số 12/2010/TT-BVHTTDL ngày 22 tháng 12 năm 2010 về quy định mẫu tổ chức hoạt động và tiêu chí của Trung tâm văn hóa, thể thao xã; Số 06/2011/TT-BVHTTDL ngày 08 tháng 3 năm 2011 về quy định mẫu tổ chức hoạt động và tiêu chí Nhà văn hóa, Khu thể thao thôn; Số 05/2014/TT-BVHTTDL ngày 30 tháng 5 năm 2014 sửa đổi, bổ sung điều 6 của Thông 12/2010/TT-BVHTTDL ngày 22 tháng 12 năm 2010 và Thông tư số 06/2011/TT-BVHTTDL ngày 08 tháng 3 năm 2011; Số 14/2016/TT-BVHTTDL ngày 21 tháng 12 năm 2016 về quy định tiêu chí của Trung tâm văn hóa - thể thao phường, thị trấn;

Xét Tờ trình số 448/TTr-UBND ngày 01 tháng 12 năm 2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc đề nghị ban hành Nghị quyết xây dựng và nâng cao hiệu quả hoạt động của hệ thống thiết chế văn hóa, thể thao cơ sở, giai đoạn 2021- 2025 và những năm tiếp theo; báo cáo thẩm tra của các ban Hội đồng nhân dân và ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết này quy định chính sách xây dựng và nâng cao hiệu quả hoạt động của hệ thống thiết chế văn hóa, thể thao cơ sở trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh, giai

đoạn 2021- 2025 và những năm tiếp theo.

2. Đối tượng

- a) Xã, phường, thị trấn (sau đây gọi chung là cấp xã);
- b) Thôn, tổ dân phố;
- c) Các tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân có liên quan đến việc thực hiện chính sách này.

Điều 2. Về cơ chế, chính sách

1. Chính sách hỗ trợ đầu tư xây dựng các công trình văn hóa, thể thao cấp xã

a) Các xã đặc biệt khó khăn vùng bãi ngang ven biển, các xã khu vực III, II, I thuộc vùng dân tộc thiểu số và miền núi, xây dựng mới Trung tâm văn hóa, thể thao xã, Điểm vui chơi giải trí cho người già và trẻ em, ngân sách tỉnh hỗ trợ tối đa: 600 triệu đồng/Trung tâm văn hóa, thể thao, 150 triệu đồng/Khu thể thao, 100 triệu đồng/Điểm vui chơi giải trí cho người già và trẻ em;

b) Các xã thuộc vùng đồng bằng, phường, thị trấn xây dựng mới Trung tâm văn hóa, thể thao, ngân sách tỉnh hỗ trợ tối đa 400 triệu đồng/Trung tâm văn hóa, thể thao, 100 triệu đồng/Khu thể thao, 70 triệu đồng/Điểm vui chơi giải trí cho người già và trẻ em;

c) Đối với các Trung tâm văn hóa, thể thao xã nếu xuống cấp, không đảm bảo hoạt động, cần phải sửa chữa lớn, nâng cấp, có tổng chi phí sửa chữa tối thiểu từ 01 tỷ đồng trở lên (có thẩm định của cấp có thẩm quyền) thì được ngân sách tỉnh hỗ trợ kinh phí sửa chữa tối đa 200 triệu đồng/Trung tâm văn hóa, thể thao.

Những công trình đã cân đối đủ nguồn vốn (Nghị quyết 30a, Chương trình 135, các chương trình khác và xã hội hóa) thì không được hưởng chính sách này.

2. Chính sách hỗ trợ đầu tư xây dựng các công trình văn hóa, thể thao thôn, tổ dân phố

a) Các thôn, bản thuộc các xã đặc biệt khó khăn, vùng bãi ngang ven biển, các xã khu vực III, II, I thuộc vùng dân tộc thiểu số và miền núi đặc biệt khó khăn, xây dựng Nhà văn hóa hoặc Khu thể thao thôn, ngân sách tỉnh hỗ trợ tối đa 150 triệu đồng/Nhà văn hóa, 40 triệu đồng/Khu thể thao thôn, các địa bàn khác hỗ trợ tối đa 100 triệu đồng/Nhà văn hóa, 30 triệu đồng/Khu thể thao thôn, phần còn lại do ngân sách huyện, xã hỗ trợ và huy động từ nguồn xã hội hóa, các nguồn hợp pháp khác;

b) Riêng đối với các thôn, tổ dân phố sáp nhập, các nhà văn hóa hiện tại nếu không đảm bảo tiêu chuẩn quy định về diện tích, quy mô, quy hoạch, được phép chuyển quyền sử dụng đất và bán tài sản trên đất để xây dựng tại địa điểm quy hoạch mới.

3. Chính sách bảo tồn phát huy các giá trị văn hóa phi vật thể và hoạt động sự nghiệp văn hóa, thể thao đối với cơ sở

a) Các câu lạc bộ văn nghệ dân gian, các mô hình điểm về văn hóa, gia đình thành lập mới được hỗ trợ 30 triệu đồng/câu lạc bộ (mô hình), (trừ câu lạc bộ Dân ca Ví Giặm, ca Trù, Trò Kiền);

b) Hỗ trợ tối đa không quá 100 triệu đồng/năm/lễ hội đối với các lễ hội cấp tỉnh và lễ hội được công nhận là di sản văn hóa phi vật thể cấp Quốc gia, để tổ chức và mở rộng quy mô lễ hội.

Điều 3. Nguồn kinh phí thực hiện

Nguồn kinh phí được bố trí từ nguồn ngân sách tỉnh.

Điều 4. Tổ chức thực hiện

1. Ủy ban nhân dân tỉnh cụ thể hóa các tiêu chí đối với lễ hội cấp tỉnh; câu lạc bộ văn nghệ dân gian; các mô hình điểm về văn hóa, gia đình và tổ chức thực hiện Nghị quyết này.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân, các ban của Hội đồng nhân dân, các tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân tỉnh khóa XVII Kỳ họp thứ 18 thông qua ngày 08 tháng 12 năm 2020 và có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2021./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Ban công tác đại biểu UBTWQH;
- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Văn phòng Chính phủ, Website Chính phủ;
- Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;
- Kiểm toán Nhà nước khu vực II;
- Bộ Tư lệnh Quân khu IV;
- Cục kiểm tra văn bản QPPL - Bộ Tư pháp;
- TT Tỉnh ủy, HĐND, UBND, UBMTTQ tỉnh;
- Đại biểu Quốc hội đoàn Hà Tĩnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Văn phòng Tỉnh ủy;
- Văn phòng Đoàn ĐBQH, HĐND và UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
- TT HĐND, UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Trung tâm Thông tin - Công báo - Tin học;
- Trang thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VP.



Hoàng Trung Dũng